TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST – DS	*T, ngày 23 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ án lệ số 08/2016 của Hội đồng thẩm phán Toá án nhân dân Tối cao.

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 22/2019/TLST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, phường Th, quận B, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người được uỷ quyền thường xuyên: Ông Đặng Duy T1 – Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện T, tỉnh Yên Bái.

Người được uỷ quyền lại: ông Đỗ Khắc C – Trưởng phòng Kế hoạch –kinh doanh Agribank chi nhánh huyện T.

Bị đơn: Bà Lý Thị A, sinh năm 1961.

Trú tại: Thôn Kh, xã T2, huyện T, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nội dung: Nguyên đơn và bị đơn thống nhất khoản tiền nợ gốc bà Lý Thị A nợ Ngân hàng là 34.000.000 đồng (Ba mươi tư triệu đồng). Lãi tính đến 13-9-2019 là 29.103.306 đồng (hai mươi chín triệu một trăm linh ba nghìn ba trăm linh sáu đồng). Tổng số tiền cả gốc và lãi là 63.103.306 đồng (Sáu mươi ba triệu một trăm linh ba nghìn ba trăm linh sáu đồng)

Nguyên đơn và bị đơn thống nhất đến ngày 20-12-2019 bị đơn bà Lý Thị A phải trả toàn bộ số tiền trên.

Kể từ ngày 14-9-2019 bà A phải chịu khoản tiền lãi qúa hạn phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong sổ vay vốn số BH 68174 ký ngày 10-7-2014 cho đến khi trả hết nợ gốc.

2.2 Về án phí: Bà Lý Thị A nhận chịu cả 1.578.000 đồng (một triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện T, Yên Bái tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.900.000 đồng (Một triệu chín trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/06762 ngày 28/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải